

Bản án số: **450/2022/HS-PT**

Ngày: 14 - 11 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*      ông **Trương Công Thi**

*Các thẩm phán:*                              ông **Lê Phước Thanh**

   ông **Nguyễn Cường**

**- Thư ký phiên tòa:** ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** bà **Nguyễn Thị Vân**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 438/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Viết T và đồng phạm bị xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2022/HS-ST ngày 30-8-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

*Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Nguyễn Viết T; sinh ngày 04 tháng 6 năm 1998, tại G, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: huyện G, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết T và bà Phan Thị T; có vợ Hoàng Thị Ánh T, có 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

2. Lê Thị H; sinh ngày 17 tháng 02 năm 1989, tại Quảng Bình; nơi cư trú: tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Bán buôn; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trọng S (*đã chết*), con bà Nguyễn Thị N; có chồng thứ 2: Hoàng Văn T, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo

bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2022 đến ngày 05/7/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Viết T:* Luật sư Trần Thị L - Công ty Luật V - Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Viết T và Lê Thị H theo yêu cầu của Tòa án:* Luật sư Trương Thanh T, Đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo Bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được xác định như sau:*

Ngày 28/02/2022, Lê Thị H, sinh năm 1989 trú tại tỉnh Quảng Bình sử dụng số điện thoại 0869.278.291 gọi đến số điện thoại 0822.930.920 của Nguyễn Viết T, sinh năm 1998 trú tại huyện G, tỉnh Quảng Trị để hỏi mua 05 (năm) gói ma túy hồng phiến (khoảng 1.000 viên) với mục đích bán lại kiếm lời. T đồng ý bán với giá 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu, năm trăm ngàn đồng). Sau đó, T lấy 05 (năm) gói ma túy hồng phiến (khoảng 1.000 viên) để trong 05 (năm) hộp thuốc nhuộm tóc vào 01 (một) túi ni lon màu trắng và ghi ở bên ngoài số điện thoại "0969.278.291 chị N Cầu Quán Hàu". Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, T đến đoạn Dốc Miếu, G, Quảng Trị và vẫy xe khách Tuấn Đ BKS 73B-004.49 chạy tuyến Ba Đồn - Huế do anh Đinh Văn Đ điều khiển và đưa 01 (một) túi nilon màu trắng đựng ma túy trên nhờ gửi hàng theo địa chỉ và số điện thoại người nhận ghi trên túi nilon, khi xe ra đến Quảng Bình thì gọi vào số đó để có người ra nhận hàng. Sau đó anh Đ điều khiển xe khách đến đoạn ngã ba X gọi vào số điện thoại ghi trên túi nilon nhưng không đúng nên điều khiển xe về nhà xe, gói hàng được để lại trên xe và đóng cửa lại.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, H gọi điện thoại cho T báo chưa nhận được số ma túy trên. T gọi cho nhà xe Tuấn Đ để hỏi lý do thì được báo lại do T ghi sai số điện thoại người nhận nên chưa giao được, T gửi cho H số điện thoại nhà xe để H chủ động liên lạc và hẹn khoảng 07 giờ sáng ngày 01/3/2022 khi xe đi vào lại Quảng Trị sẽ giao nhận hàng. Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 01/3/2022, anh Đ giao xe cho anh Trịnh Thanh Đ điều khiển và dặn anh Đ trên xe có gói hàng hôm qua khách chưa nhận, khi nào đến Q thì gọi vào số 0869.278.291 để khách ra nhận hàng. Khi điều khiển xe khách đến Đ thì anh Đ gọi vào số điện thoại trên thì gặp H và thỏa thuận giao nhận hàng tại cây xăng Anh C (cây xăng số 5) ở Q và sẽ có thằng em nhỏ ra nhận hàng. Anh Đ đồng ý và báo tiền cước vận chuyển là 30.000 đồng. Đến khoảng 06 giờ 45 phút ngày 01/3/2022 khi xe khách Tuấn Đ đến cây xăng số 5 thuộc thôn Văn La, xã Lương Ninh, Q thì H bảo con trai là Lê Hoàng L đến cây xăng số 5 để nhận hàng từ xe khách, H không cho L biết bên trong gói hàng có chứa ma túy. Khi ra đến điểm hẹn, L thấy xe khách Tuấn Đ BKS 73B-004.49 chạy theo hướng Bắc - Nam dừng lại chỗ L đang đứng. L lên xe khách nhận gói hàng và trả cho nhà xe 30.000 đồng tiền cước vận chuyển. Sau khi L xuống xe thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện túi nilon màu trắng mà L đang cầm bên ngoài có ghi "0969.278.291

chị N Cầu Quán Hàu", bên trong có 05 (năm) hộp giấy màu đỏ, trong đó có 03 (ba) hộp đựng 03 (ba) ống dạng ống tuýp kem đánh răng, 02 (hai) hộp bên trong chứa 05 gói nilon chứa tổng cộng 937 (chín trăm ba mươi bảy) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng và 06 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản quả tang và mời L về trụ sở để làm rõ, nên các bị cáo chưa giao nhận tiền cho nhau.

Lúc 10 giờ 15 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Thị H tại Q, Quảng Bình. Quá trình khám xét Lê Thị H đồng ý tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số Seri1: 353408092035433, số seri2: 353407090613431 bên trong có 02 sim điện thoại số 0376.342.060 và 0869.278.291, Lê Thị H khai nhận đây là điện thoại H sử dụng để liên lạc mua và nhận ma túy hồng phiến của Nguyễn Viết T vào ngày 01/3/2022.

Lúc 13 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Viết T tại thôn Bến Hải, xã Trung Sơn, huyện G, Quảng Trị. Quá trình khám xét T tự nguyện giao nộp 13 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược, trong đó có 12 viên màu hồng và 01 viên màu xanh.

Nguồn gốc số ma túy T khai nhận với mục đích mua ma túy về cất giấu bán kiếm lời: Vào khoảng trước Tết Nguyên đán năm 2022, T gọi điện thoại cho một người tên T ở H, Quảng trị hỏi mua 05 gói ma túy hồng phiến, T đồng ý bán với giá 12.000.000 đồng. sau khi thỏa thuận xong, T hẹn T đến thành phố Đ gặp một người dân tộc để lấy ma túy. Khi gặp được thì T đưa tiền mặt cho người đàn ông đó và nhận ma túy rồi đem về nhà cất giấu. Đến ngày 28/02/2022, khi nghe H điện thoại hỏi mua ma túy, T lấy 05 gói (khoảng 1.000 viên) bán cho H thì bị bắt thu giữ; T trích ra 13 viên trong số 05 gói đó cất giấu tại nhà ở của mình với mục đích bán khi có người hỏi mua, ngày 01/3/2022 trong quá trình khám xét T tự nguyện nộp lại cho cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận giám định số 316/GĐ-PC09 ngày 08/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- Mẫu ký hiệu A1: 937 (chín trăm ba mươi bảy) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 97,542 gam (chín mươi bảy phẩy năm trăm bốn mươi hai gam).

- Mẫu ký hiệu A3: 12 (mười hai) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,293 gam (một phẩy hai trăm chín mươi ba gam);

- Mẫu ký hiệu A2: 06 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh không phải là chất ma túy, khối lượng 0,538 gam; mẫu ký hiệu A4: 01 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh không phải là chất ma túy, khối lượng 0,094 gam.

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

\*Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và hiện đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình gồm:

- Số ma túy đã thu giữ đựng trong 01 phong bì thư dán kín, trên có ghi "316/KL-KTHS", "Mẫu ký hiệu A1, A2, A3 và A4", niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

- 01 túi nilon màu trắng trên có ghi "0969.278.291 chị N Cầu Quán Hàu"

- 05 hộp giấy màu đỏ trên có ghi chữ Procerin

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen số seri1: 353408092035433, số seri2: 353407090613431, gắn sim số 0376.342.060 và 0869.278.291, máy đã qua sử dụng của bị cáo H;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu vàng, gắn sim số 0822.930.920, máy đã qua sử dụng của bị cáo T.

**Với nội dung đã xác định nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2022/HS-ST ngày 30-8-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Viết T và Lê Thị H đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Viết T 18 (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/3/2022.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị H 18 (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án nhưng được trừ đi thời hạn bị tạm giam từ ngày 01/3/2022 đến ngày 05/7/2022.

Ngoài ra Bản án còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/9/2022 và ngày 12/9/2022 bị cáo Nguyễn Viết T và Lê Thị H có đơn kháng cáo, lý do kháng cáo các bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt quá nặng nên xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm đối với vụ án như sau: Về tố tụng, Hội đồng xét xử, những người tiến hành và tham gia tố tụng khác đã thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Về nội dung, sau khi phân tích nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội

đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Quyết định về hình phạt tại Bản án sơ thẩm.

Những người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, về hình phạt, theo các Luật sư, ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét thì các bị cáo đã tự khai báo về hành vi mua bán ma túy vào tháng 10/2021 của các bị cáo, mặc dù các hành vi này chưa được cơ quan điều tra phát hiện, việc tự thú của các bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội tự thú*” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo, đối với bị cáo Nguyễn Viết T có ông nội là người có công với Nước, đối với bị cáo Lê Thị H có công lao trong việc cứu hộ lũ lụt trong cơn lũ vào tháng 10/2020 vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[1]. Về hành vi phạm tội, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Viết T và bị cáo Lê Thị H đã khai nhận về hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định, ngày 28/02/2022 bị cáo Lê Thị H có hành vi liên lạc với bị cáo Nguyễn Viết T để mua một số ma túy nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời, T đã gửi ma túy thông qua xe khách của nhà xe Tuấn Đ cho H, vào khoảng 6 h 45 phút ngày 01/3/2022, H sai con trai là Lê Hoàng L đến cây xăng Số 5, thôn Văn La, xã Lương Ninh, huyện Q nhận ma túy, L vừa nhận ma túy thì bị lực lượng công an tỉnh Quảng Bình bắt giữ quả tang, sau đó khám xét khẩn cấp tại nơi ở của T thì T có giao nộp thêm một số ma túy.

Theo Kết luận giám định số 316/GĐ-PC09 ngày 08/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- Mẫu ký hiệu A1: 937 (*chín trăm ba mươi bảy*) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 97,542 gam (*chín mươi bảy phẩy năm trăm bốn mươi hai gam*).

- Mẫu ký hiệu A3: 12 (*mười hai*) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,293 gam (*một phẩy hai trăm chín mươi ba gam*); Tổng cộng gồm 98,835 gam ma túy loại Methamphetamine.

Nguồn gốc ma túy bị cáo Nguyễn Viết T khai do mua của một người tên T, quá trình điều tra chưa xác định được.

Ngoài lần phạm tội nêu trên, trong quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Viết T và Lê Thị H có khai nhận vào tháng 11/2021 giữa các bị cáo đã có hành vi mua ma túy với nhau.

Với tính chất hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2022/HS-ST ngày 30-8-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T 18 (mười tám) năm tù, xử phạt: Bị cáo Lê Thị H 18 (mười tám) năm tù, về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo xét thấy:

Các bị cáo Nguyễn Viết T và Lê Thị H có hành vi mua bán ma túy có khối lượng tương đối lớn, gồm 98,835 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, các bị cáo phạm tội thuộc loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng có khung hình phạt từ 15 năm đến 20 năm, được quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự, mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt mỗi bị cáo 18 năm là tương xứng, phù hợp, tuy nhiên, xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với cả hai bị cáo nhận thấy, theo Bản án sơ thẩm đã xác định các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như "*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*"; "*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm*", việc các bị cáo tự khai ra những lần mua bán ma túy trước đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Phạm tội nhiều lần*", xét thấy, việc tự khai nhận của các bị cáo về hành vi phạm tội trước đó của mình nhưng các cơ quan tiến hành tố tụng chưa phát hiện và không thu thập được chứng cứ gì là thể hiện sự tự thú của các bị cáo, do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm điểm r khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự cho cả hai bị cáo, đối với bị cáo Nguyễn Viết T, tại phiên tòa phúc thẩm bổ sung thêm tài liệu chứng minh ông nội là người có công với Nước, nên được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Lê Thị H có cung cấp bổ sung đơn trình bày có nhiều hoạt động cứu giúp người khác trong cơn lũ tháng 10 năm 2020 được UBND xã Lương Ninh xác nhận, tuy nhiên, không xác định được thành tích gì cụ thể do vậy không có căn cứ xem xét.

Từ những phân tích trên, do có tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa Bản án sơ thẩm, giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Viết T và bị cáo Lê Thị H một phần hình phạt tương ứng với những tình tiết mới tại giai đoạn phúc thẩm.

Do chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1, Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Viết T và Lê Thị H, sửa Bản án sơ thẩm về Quyết định hình phạt đối với 02 bị cáo.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s, t, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Viết T 16 (*Mười sáu*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2022.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị H 17 (*Mười bảy*) năm tù, về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, nhưng được trừ đi thời hạn bị tạm giam từ ngày 01/3/2022 đến ngày 05/7/2022.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm h, khoản 2, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Viết T và Lê Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Bình;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trương Công Thi**